

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; củng cố và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, kiểm soát tốt an toàn thực phẩm đối với toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

1.2. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức, thực hành đúng về an toàn thực phẩm trong cộng đồng.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, góp phần phòng ngừa chủ động các sự cố về an toàn thực phẩm.

1.4. Hạn chế đến mức thấp nhất ô nhiễm thực phẩm, ngộ độc thực phẩm, dịch, bệnh truyền qua thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Nâng cao kiến thức, thực hành về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng.

Chỉ tiêu:

- 90% cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm từ cấp tỉnh đến cấp xã, có kiến thức và được cập nhật thường xuyên kiến thức về an toàn thực phẩm thông qua hình thức hội thảo, hội nghị, tập huấn.

- 80% người sản xuất, chế biến, người kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng và chủ cơ sở được cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm.

2.2. Mục tiêu 2: Tăng cường năng lực, hiệu quả của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.

Chỉ tiêu:

- Duy trì hoạt động phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO 17025:2017 về an toàn thực phẩm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Năm 2023 đánh giá mở rộng thêm từ 01 đến 03 chỉ tiêu xét nghiệm phù hợp theo ISO 17025:2017.

2.3. Mục tiêu 3: Cải thiện rõ rệt tình trạng bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

Chỉ tiêu:

- Sở Y tế: 80% cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp giấy chứng nhận.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ 80% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp giấy chứng nhận.

+ 75% cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tổ chức ký cam kết và được kiểm tra sau khi ký cam kết. Riêng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật (trừ động vật thủy sản): 45% cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tổ chức ký cam kết và được kiểm tra sau khi ký cam kết.

+ 10% diện tích sản xuất nông, lâm, thủy sản được áp dụng mô hình sản xuất tiên tiến theo tiêu chuẩn chứng nhận VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ... hoặc được cấp mã số vùng trồng.

+ Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra an toàn thực phẩm trong các chương trình giám sát quốc gia về an toàn thực phẩm nông sản <8%.

+ Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra an toàn thực phẩm trong các chương trình giám sát quốc gia về an toàn thực phẩm thủy sản <6%.

- Sở Công Thương:

+ 90% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ 80% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thực hiện ký Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm.

+ Nhân rộng thêm 01 mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tổ chức ký Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm và hàng năm ít nhất 50% cơ sở được kiểm tra sau ký khi cam kết.

+ 80% chợ được kiểm soát về an toàn thực phẩm.

+ Mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 mô hình sản xuất rau, củ, quả an toàn hoặc khu giết mổ gia súc gia cầm tập trung bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm.

2.4. Mục tiêu 4: Cải thiện tình trạng bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở dịch vụ ăn uống:

Chỉ tiêu:

- Sở Y tế:

+ 80% các cơ sở dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ 80% bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý được thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm ít nhất 01 lần/năm.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ 80% các cơ sở dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm P.

+ 80% bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý được thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm ít nhất 01 lần/năm.

2.5. Mục tiêu 5: Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối; ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại; kiểm soát các cơ sở kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, các vật tư nông nghiệp.

2.6. Mục tiêu 6: Tăng cường phòng chống ngộ độc thực phẩm, hạn chế các bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Chỉ tiêu:

- 100% vụ ngộ độc thực phẩm báo cáo được điều tra, xử lý kịp thời.

- Không chế tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận dưới 07 người/100.000 dân.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

- Chính quyền các cấp chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chức năng tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của trung ương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Đưa tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, phân công rõ trách nhiệm của từng cá nhân, cơ quan, đơn vị; kịp thời xử lý dứt điểm các điểm nóng về an toàn thực phẩm được dư luận xã hội, người tiêu dùng quan tâm, phản ánh trên địa bàn. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân lơ là, thiếu trách nhiệm trong quản lý an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm các cấp nhằm nắm bắt, xử lý nhanh, kịp thời các tình huống, diễn biến phức tạp về an toàn thực phẩm.

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ chuyên môn, thanh tra, kiểm tra cho cán bộ làm công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Định kỳ tiến hành kiểm tra, đánh giá, giám sát việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm và trả kết quả cho các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

- Duy trì, phát huy hiệu quả số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân về vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Các sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương phối hợp với Báo Yên Bái, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm.

Đa dạng hóa các hình thức, nội dung truyền thông, chú trọng hình thức truyền thông trên nền tảng số và trên hệ thống thông tin cơ sở. Nâng cao số lượng, chất lượng tài liệu, sản phẩm truyền thông. Tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên (1) các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống (2) Chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở (3) Người tiêu dùng thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm quản lý, đảm bảo an toàn thực phẩm và thay đổi hành vi trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, sử dụng thực phẩm.

- Biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn, các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác an toàn thực phẩm và công khai danh sách các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

- Thông tin rộng rãi, dễ tiếp cận số điện thoại đường dây nóng và đầu mối tiếp nhận, xử lý tố giác, phản ánh của tổ chức/cá nhân về các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả, trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin của các cơ quan quản lý từ cấp tỉnh đến cấp xã.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm

- Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành từ tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố định kỳ và đột xuất theo kế hoạch và phân công, phân cấp quản lý, tập trung vào các đợt cao điểm: như Dịp Tết Nguyên đán và lễ hội, Tháng hành động vì An toàn thực phẩm, Tết Trung thu. Thực hiện nghiêm việc xử lý, xử phạt, thu giữ và tiêu hủy thực phẩm, vật tư nông nghiệp, thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, gian lận thương mại, phụ gia thực phẩm không trong

danh mục cho phép, thực phẩm không bảo đảm chất lượng và thông báo công khai các trường hợp vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm đặc biệt kiểm tra đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố;

- Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy gây ô nhiễm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm theo quy định. Thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm trong sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm.

- Tiếp tục chỉ đạo chuyển từ thanh tra, kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm theo kế hoạch sang thanh tra, kiểm tra đột xuất; tăng cường phối hợp thanh tra liên ngành tại các địa phương, kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất và các vật tư nông nghiệp, đảm bảo việc sử dụng đúng chủng loại, liều lượng của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hoá chất phụ gia trong bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm.

- Tăng cường việc kiểm tra chất lượng sản phẩm tại các cơ sở đăng ký kinh doanh thực phẩm sạch, hoa quả sạch trong các đợt kiểm tra liên ngành (tổ chức lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm tại một số cơ sở kinh doanh để giám sát, kiểm tra chất lượng và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Duy trì thực hiện việc giám sát, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại trong sản phẩm thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; kiểm tra việc thực hiện các quy định đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi sản xuất thực phẩm an toàn.

- Quản lý và ngăn chặn hiệu quả việc kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định về ghi nhãn hàng hóa, không rõ nguồn gốc và gian lận thương mại. Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

- Tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm đối với các chợ, siêu thị và các hệ thống, phân phối hàng hóa thực phẩm, các làng nghề sản xuất thực phẩm, bảo đảm vừa duy trì và phát triển nghề truyền thống, vừa bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo các điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh cung cấp dịch vụ ăn uống, chú trọng loại hình phục vụ cho nhiều người như bếp ăn tập thể, căng tin, địa điểm phục vụ ăn uống tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, trường học, bệnh viện, khu du lịch, lễ hội, khách sạn, nhà hàng, cơ sở nghỉ dưỡng, cơ sở chế biến suất ăn sẵn, nấu ăn lưu động, thức ăn đường phố...

- Các lực lượng chức năng như Công an, Quản lý thị trường tăng cường nắm bắt, phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý và hỗ trợ các cơ quan quản lý xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

4. Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm

- Tăng cường năng lực và hiệu quả của hệ thống giám sát, chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tổ chức giám sát các sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao nhằm kịp thời cảnh báo về nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

- Thực hiện quản lý cơ sở thực phẩm theo đúng quy định, phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm của các ngành Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, đặc biệt các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, lễ hội, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể trường học, khu công nghiệp...; quy rõ trách nhiệm của người đứng đầu. Kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm.

- Giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện văn hoá, chính trị - xã hội, hội nghị, lễ hội của tỉnh.

- Xử lý kịp thời, đề xuất các biện pháp khắc phục hậu quả của ngộ độc thực phẩm, hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng tới sức khỏe của nhân dân thiệt hại về kinh tế.

5. Quy hoạch xây dựng và phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả; quy hoạch, quản lý vùng chăn nuôi, giết mổ gia súc gia cầm và vùng nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm

- Phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm áp dụng các mô hình thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tiên tiến trong sản xuất rau, củ, quả như: GMP, GHP, HACCP, ISO22000, GAP... Phát triển các vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo an toàn.

- Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện và đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo nội dung Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái. Đối với những cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ tiến hành rà soát, cho đóng cửa những cơ sở không đủ điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo quy định.

- Quy hoạch các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, khuyến khích áp dụng theo hướng đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm, VietGAP, hướng hữu cơ trong nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn các cơ sở nuôi trồng thủy sản, sơ chế, chế biến các sản phẩm thủy sản nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn bền vững.

- Phát huy hiệu quả mô hình đảm bảo an toàn thực phẩm của các tổ chức đoàn thể như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ...; các mô hình rau an toàn, giết mổ tập trung...

6. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tập trung tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm về việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và lợi ích của việc triển khai áp dụng việc giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công.

7. Bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm

- Nâng cao năng lực cho mạng lưới làm công tác quản lý an toàn thực phẩm các cấp: củng cố mạng lưới quản lý, sử dụng nguồn nhân lực hiện có để kiện toàn cơ bản bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm các cấp theo hướng tập trung đầu mối, rõ trách nhiệm, tăng cường hiệu lực hiệu quả.

- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm của các tuyến đủ khả năng quản lý, thanh kiểm tra và điều hành các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, phù hợp với tình hình mới.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mạng lưới cộng tác viên an toàn thực phẩm (Cán bộ văn hoá xã, Y tế xã, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...) thực hiện việc giám sát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm ở cơ sở.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023 theo lĩnh vực quản lý của ngành Y tế tại Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thành lập và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh về an toàn thực phẩm trong các dịp cao điểm như: Tết Nguyên đán, mùa lễ hội, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu...

- Chủ động, phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, cung cấp tài liệu truyền thông về an toàn thực phẩm đến các cơ quan, đơn vị trong các đợt cao điểm về an toàn thực phẩm; phối hợp thường

xuyên với cơ quan truyền thông của tỉnh và các địa phương triển khai hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật và các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm. Tập huấn nâng cao kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng: người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý, người tiêu dùng... Thông tin rộng rãi số điện thoại đường dây nóng và đầu mối tiếp nhận, xử lý tố giác, phản ánh của tổ chức/cá nhân về các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chú trọng loại hình phục vụ cho nhiều người tại bếp ăn tập thể, căng tin, địa điểm phục vụ ăn uống trong các doanh nghiệp, tại các khu công nghiệp, trong trường học, bệnh viện, khu du lịch, lễ hội, khách sạn, nhà hàng, cơ sở nghỉ dưỡng, cơ sở chế biến suất ăn sẵn, nấu ăn lưu động, thức ăn đường phố... do ngành y tế quản lý theo quy định.

Tăng cường quản lý, kiểm soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu thực phẩm bảo vệ sức khỏe/thực phẩm chức năng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

- Tăng cường lấy mẫu giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm thuộc ngành Y tế quản lý, đảm bảo số lượng mẫu giám sát khoảng 350 mẫu/năm tập trung vào các nhóm sản phẩm: thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng và chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; thực hiện tốt công tác truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý trên địa bàn, kịp thời có biện pháp xử lý vi phạm và cảnh báo cho người tiêu dùng biết lựa chọn cơ sở thực phẩm an toàn và chọn mua, sử dụng thực phẩm an toàn.

Xử lý, xử phạt nghiêm các tổ chức/cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra, hậu kiểm kịp thời các cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm sau công bố.

- Chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện, hội nghị, lễ hội.

- Thường xuyên nâng cấp, củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực khoa xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để bảo đảm duy trì, mở rộng, nâng cao số lượng chỉ tiêu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC đáp ứng yêu cầu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước và nhu cầu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động sẵn sàng phương án tiếp nhận, phân loại, cấp cứu, điều trị kịp thời người bị ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa tử vong do ngộ độc thực phẩm. Chỉ đạo và phối hợp với các địa phương tổ chức điều tra, xác minh vụ ngộ độc thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị và tổ chức hội, đoàn thể triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (theo phân cấp quản lý tại Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền về công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu rau, củ, quả an toàn, các cơ sở giết mổ tập trung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; đẩy mạnh việc triển khai áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, phù hợp đối với các hộ sản xuất nông lâm thủy sản thực phẩm.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ được giao nhiệm vụ kiêm nhiệm quản lý an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp cấp huyện, xã; phổ biến, hướng dẫn các quy định sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho các đối tượng quản lý, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin kịp thời, đầy đủ về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng. Đa dạng hóa các nội dung, hình thức tuyên truyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy gây ô nhiễm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản thực phẩm đặc biệt là sản phẩm sau công bố, đảm bảo số lượng mẫu giám sát khoảng 250 mẫu/năm tập trung vào các nhóm sản phẩm: thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản và sản phẩm thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; đặc biệt các loại rau, quả trái vụ, có nguồn gốc xuất xứ từ nước ngoài; thực hiện tốt công tác truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý trên địa bàn, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm đến người tiêu dùng. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, nông sản. Xử lý, xử phạt nghiêm các tổ chức/cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến hoặc được cấp mã số vùng trồng; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại lĩnh vực nông nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các ban, ngành liên quan trong việc triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, các kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Định kỳ báo cáo kết quả hoạt động an toàn thực phẩm về cơ quan thường trực để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương (theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về các quy định an toàn thực phẩm tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý.

- Chủ động rà soát, đánh giá hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh, xây dựng mô hình chợ văn minh thương mại; tiếp tục thu hút kêu gọi doanh nghiệp tiếp nhận, quản lý, khai thác và đầu tư xây dựng chợ đáp ứng nhu cầu của xã hội và quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Triển khai lấy mẫu giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm đối với các nhóm thực phẩm thuộc ngành quản lý, tập trung vào nhóm sản phẩm bánh, mứt, kẹo, rượu, bia, đặc biệt là rượu thủ công và áp dụng biện pháp phòng ngừa, khắc phục kịp thời khi có sự cố về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Cục Quản lý thị trường đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm việc kinh doanh các loại sản phẩm thực phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không đủ các điều kiện lưu thông trên thị trường; quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm.

- Phối hợp với Sở Y tế và các ban, ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm về cơ quan Thường trực để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

4. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các sở, ban, ngành có liên quan thường xuyên trao đổi thông tin về an toàn thực phẩm để kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, rà soát, nắm chắc tình hình số đối tượng, tuyến, địa bàn trọng điểm về an toàn thực phẩm nhằm chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các hành vi vi phạm. Điều tra xử lý và hỗ trợ xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định về hoạt động y tế trường học được quy định tại các văn bản của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp có bếp ăn tập thể thực hiện nghiêm túc các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ quy định cung ứng các dịch vụ ăn uống tại trường học; đưa chỉ tiêu bảo đảm an toàn thực phẩm là tiêu chí để xét thi đua hàng năm của mỗi cơ sở giáo dục

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, giáo dục, tập huấn về an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện Luật chuyển giao công nghệ; Sở hữu trí tuệ, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

- Tăng cường duy trì và xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm thực phẩm an toàn đạt chất lượng cao; quảng bá các sản phẩm thực phẩm có thương hiệu và chỉ dẫn địa lý gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

7. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Yên Bái, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông của tỉnh trong triển khai tuyên truyền về an toàn thực phẩm; quản lý việc sử dụng các trang thông tin điện tử quảng, cáo, mua bán thực phẩm không đúng quy định của pháp luật, đồng thời có biện pháp xử lý kịp thời; hướng dẫn, thẩm định, cấp phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (sách, tờ rơi, tờ gấp, panô, áp phích...) để tuyên truyền, phổ biến về an toàn thực phẩm cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Báo Yên Bái, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm nhằm định hướng và nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc chấp hành quy định pháp luật; tăng cường thời lượng phát sóng các nội dung tuyên truyền quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; cập nhật đưa tin, bài phản ánh những cơ sở đảm bảo an toàn thực phẩm và những cơ sở không chấp hành các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm để người dân biết lựa chọn sử dụng.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương tuyên truyền cho cộng đồng việc thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; vận động cộng đồng ăn uống hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động chuyên môn phục vụ tại cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng của tỉnh và các địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm tại các điểm có hoạt động du lịch và các di tích lịch sử, lễ hội, và các sự kiện văn hoá, thể thao trên địa bàn tỉnh.

9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm đối với chủ sử dụng lao động và người quản lý, người trực tiếp chế biến trong bếp ăn tập thể thuộc các nhà máy, công ty trong các khu công nghiệp.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn; xác định việc bảo đảm an toàn thực phẩm là nhiệm vụ cấp thiết cần tập trung chỉ đạo, điều hành; ưu tiên bố trí đủ kinh phí, nguồn lực cho công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực tiếp làm Trưởng ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của địa phương. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp chỉ đạo và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị cấp dưới; xử lý nghiêm cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi xảy ra vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trên địa bàn, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra theo hình thức đột xuất về an toàn thực phẩm vào các dịp trọng điểm trong năm (Tết Nguyên đán, mùa Lễ hội, Tháng hành động, Tết Trung thu) và thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề (dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố, sản xuất nông sản thực phẩm, chợ ...); tập trung thanh tra, kiểm tra những nhóm thực phẩm tiêu dùng trong sinh hoạt hàng ngày của nhân dân.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các ngành xây dựng, phát triển các vùng sản xuất thực phẩm an toàn; triển khai việc áp dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, các mô hình sản xuất thực phẩm theo chuỗi, hệ thống phân phối thực phẩm an toàn.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, phòng chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của cấp huyện, cấp xã (theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, triển khai mô hình sản xuất thực phẩm an toàn và phát triển hệ thống phân phối thực phẩm an toàn.

- Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng của địa phương, thông tin số điện thoại đường dây nóng của tỉnh để nhân dân biết và kịp thời phản ánh thông tin khi cần thiết.

- Khen thưởng kịp thời cho các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp triển khai tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

12. Đề nghị Cục Quản lý thị trường tỉnh

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo chỉ đạo của Tổng cục Quản lý thị trường và các hành vi vi phạm về sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng nhập lậu, gian lận thương mại, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ theo quy định của pháp luật.

13. Đề nghị Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, phụ nữ về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của cán bộ, hội viên, phụ nữ trong việc thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm; phối hợp với các sở, ngành chức năng tổ chức các lớp tập huấn, truyền thông nâng cao kiến thức an toàn thực phẩm cho cán bộ, hội viên, phụ nữ, đặc biệt là các cộng tác viên, tuyên truyền ở cơ sở.

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng các câu lạc bộ “Gia đình hạnh phúc” và chi hội “Phụ nữ 5 không, 3 sạch và Phụ nữ 5 có, 3 sạch”.

14. Đề nghị Hội nông dân tỉnh

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cho các hội viên về Luật An toàn thực phẩm, các kiến thức về sản xuất thực phẩm an toàn, phương pháp chế biến, bảo quản, khoa học; sử dụng đúng cách các hóa chất bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi, phân bón; không giết mổ gia súc, gia cầm không an toàn.

- Tiếp tục duy trì, vận động thành lập các hợp tác xã chuyên ngành và tổ hợp tác xã chuyên ngành về sản xuất thực phẩm.

- Tiếp tục vận động các hộ gia đình hội viên, nông dân ký cam kết nói không với thực phẩm bẩn; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình “Nông dân Yên Bái nói không với thực phẩm bẩn”; sản xuất, kinh doanh nông sản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Đồng thời đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình chuỗi cửa hàng thực phẩm an toàn tạo niềm tin cho người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

15. Đề nghị Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Xây dựng nội dung tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm theo từng giai đoạn; hằng năm lồng ghép nội dung tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm vào các hoạt động “Tháng thanh niên”, “Thanh niên tình nguyện hè”, chương trình “Tình nguyện Mùa đông - Xuân tình nguyện”.


- Phát huy hơn nữa vai trò xung kích của lực lượng thanh niên trong công tác hoạt động tuyên truyền, vận động người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

V. TỔNG HỢP BÁO CÁO

Các ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (trước ngày 15 tháng cuối quý) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về gửi về Sở Y tế (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh, qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh - Số 654, đường Yên Ninh, thành phố Yên Bái) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023 trên địa bàn tỉnh, đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ngành như mục IV;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Yên Bái, Đài PT và TH tỉnh, TTĐHTM tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TKTH, NN, VX. 



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Vũ Thị Hiền Hạnh